

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Y
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 23/2021/HS-ST
Ngày: 11 - 3 - 2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phan Thị Quế.

Ông Phạm Xuân Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đào Quang Sáng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Hồ Văn Nam – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2021. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2021 đối với:

- **Bị cáo:** Trần Mạnh H, sinh ngày 01/9/1987 tại huyện D, tỉnh Nghệ An; nơi đăng ký HKTT: Xóm 6, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông Trần Xuân H và bà Chu Thị V; có vợ Trần Thị H (Đã ly hôn) và có 02 người con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 28/11/2006, bị TAND huyện D, tỉnh Nghệ An xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Chống người thi hành công vụ” (Đã chấp hành xong); bị cáo tại ngoại; có mặt.

- **Bị hại:** Chị Trần Thị H, sinh năm 1988; nơi cư trú: Xóm Đ, xã N, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Anh Đoàn D, sinh năm 1975; nơi cư trú: Xóm 11, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 29/10/2020, chị Trần Thị H (là vợ đã ly hôn của Trần Mạnh H) nhờ anh Đoàn D lái xe ô tô chở xuống nhà Trần Mạnh H để đón cháu Trần Gia B (là con chung của chị H và Trần Mạnh H). Đón con xong, đến khoảng 12 giờ 00 phút cùng ngày, trong lúc chị Trần Thị H, anh Đoàn D cùng cháu Trần Gia Bảo đang ngồi ăn cơm trưa thì Trần Mạnh H đến rồi đưa cháu Trần Gia Bảo ra xe máy đi về nhà chị Trần Thị H ở xóm Đăng Lưu, xã N, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Đến khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày, anh Đoàn D lái xe chở chị Trần Thị H về nhà chị H thì gặp Trần Mạnh H đi xe máy, trên tay cầm 01 con dao màu trắng, dài khoảng 30 cm, rộng 10 cm chặn ngang đường. Thấy vậy, anh D hạ kính ô tô xuống để nói chuyện thì Trần Mạnh H dùng bề sống của chiếc dao đánh một phát vào khuỷu tay của anh D khiến anh D bị thương nhẹ. Lúc này, chị Trần Thị H hô hoán lên thì Trần Mạnh H đến mở cửa xe ô tô và dùng dao dí sát vào mặt chị Trần Thị H, chị H nghiêng người tránh thì dao của Trần Mạnh H trúng vào trên cánh mũi phải và dưới mắt phải của chị H làm chị H bị thương. H lên xe máy của mình đi về nhà. Sau khi bị thương, chị H được mọi người đưa đi rửa vết thương.

Sau khi gây thương tích cho chị H và anh D thì Trần Mạnh H đã đến Công an xã N, huyện Y, tỉnh Nghệ An để đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Ngày 18/11/2020, chị Trần Thị H đã có đơn yêu cầu giám định tỷ lệ thương tật và yêu cầu khởi tố vụ án.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 413 ngày 24/11/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Nghệ An kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định: Một sẹo vết thương sống mũi bên phải và một vết thâm nhọt màu dưới mi mắt bên phải, không ảnh hưởng chức năng.

2. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 03% (ba phần trăm)”.

Bản cáo trạng số 28/CT-VKS-YT ngày 08/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Nghệ An quyết định truy tố bị cáo Trần Mạnh H về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Nghệ An giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, Điều 36 của Bộ luật Hình sự; xử phạt Trần Mạnh H từ 12 đến 18 tháng Cải tạo không giam giữ về tội “Cố ý gây thương tích”.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Trần Thị H không yêu cầu, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) con dao dài 30 cm, rộng 10 cm, màu trắng, cán dao làm bằng gỗ, đã qua sử

dụng.

Đối với hành vi Trần Mạnh H gây thương tích cho anh Đoàn D. Do anh Đoàn D từ chối yêu cầu giám định tỷ lệ thương tích, cũng như không yêu cầu khởi tố. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi này. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Mạnh H nhất trí với nội dung bản cáo trạng cũng như luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có tranh luận gì.

Bị hại chị Trần Thị H nhất trí với nội dung bản cáo trạng cũng như luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có tranh luận gì.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Xét thấy sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

[3]. Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Trần Mạnh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 29/10/2020, tại xóm Đăng Lưu, xã N, huyện Y, tỉnh Nghệ An, Trần Mạnh H đã có hành vi dùng hung khí nguy hiểm là con dao có chiều dài 30 cm, rộng 10 cm, màu trắng gây thương tích cho chị Trần Thị H, với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 03 % (ba phần trăm). Với hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4]. Xét tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, làm mất trật tự trị an trên địa

bàn, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đủ năng lực pháp luật hình sự để nhận thức được hành vi dùng con dao bằng kim loại là hung khí nguy hiểm, có thể gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của người khác, là vi phạm pháp luật; nhưng vì không có ý thức chấp hành pháp luật, nên đã thực hiện hành vi gây thương tích cho chị Trần Thị H. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện ra đầu thú và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ; nhân thân tốt; có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên không cần bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được tự cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng đủ nghiêm, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5]. Về khẩu trừ thu nhập: Xét thấy bị cáo không có việc làm và thu nhập không ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Vì vậy, miễn khẩu trừ một phần thu nhập hàng tháng cho bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Trần Thị H không yêu cầu về bồi thường dân sự; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về xử lý vật chứng: 01 (một) con dao dài 30 cm, rộng 10 cm, màu trắng, cán dao làm bằng gỗ, đã qua sử dụng. Xét đây là công cụ, phương tiện phạm tội. Vì vậy, cần tịch thu và tiêu hủy.

[8]. Đối với hành vi gây thương tích cho anh Đoàn D của Trần Mạnh H, ngày 26/01/2021 Công an huyện Y đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền (2.500.000đ) đối với hành vi này theo đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trần Mạnh H 12 (Mười hai) tháng Cải tạo không giam giữ về tội “Cố ý gây thương tích”; thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An nhận được quyết định thi hành án và Bản sao bản án.

Giao bị cáo Trần Mạnh H cho Ủy ban nhân dân xã Diễn Hạnh, huyện D,

tỉnh Nghệ An nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã D trong việc giám sát, giáo dục người đó. Trong thời gian chấp hành án, người bị kết án phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ một phần thu nhập hàng tháng cho bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm c, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) con dao dài 30 cm, rộng 10 cm, màu trắng, cán dao làm bằng gỗ, đã qua sử dụng. (Đặc điểm, tình trạng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/3/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y, tỉnh Nghệ An và Chi Cục thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Nghệ An).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Mạnh H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Mạnh H, Bị hại Trần Thị H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Y;
- Chi Cục THADS huyện Y;
- CQ CSĐT huyện Y;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND xã Diễn Hạnh.
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huy Mạnh